

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ TUẦN NGỌC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ TUẦN NGỌC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TUAN NGOC DESIGN COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TUAN NGOC DESIGN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108448333

3. Ngày thành lập: 27/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 211 ngõ 192 phố Lê Trọng Tấn, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
2.	Quảng cáo	7310
3.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
4.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
5.	Cho thuê xe có động cơ	7710
6.	Đại lý du lịch	7911
7.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
8.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
9.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
10.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
11.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
12.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
13.	Lập trình máy vi tính	6201
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
15.	Điều hành tua du lịch	7912
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
18.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
20.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Bán buôn đồ uống	4633
23.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
24.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
28.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
29.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
30.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet.	4791
31.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
32.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
33.	Xuất bản phần mềm	5820
34.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
35.	Hoạt động hậu kỳ	5912
36.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
37.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
38.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
39.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
40.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
41.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
42.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
43.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
44.	Sản xuất giày, dép	1520
45.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
46.	In ấn	1811(Chính)

47.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
48.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
49.	Đúc sắt, thép	2431
50.	Đúc kim loại màu	2432
51.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
52.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
53.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
54.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
55.	Sao chép bản ghi các loại	1820
56.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
57.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
58.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
59.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
60.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
61.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
62.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
63.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
64.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
65.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
66.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
67.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
68.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
69.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
70.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
71.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
72.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Một tỷ đồng Việt Nam

Ho và tên: ĐÀO THI MÔN

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001181001539

Nơi cấp: *Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và
DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể nhà ăn Nhạc viện, tổ 51, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tập thể nhà ăn Nhạc viện, tổ 51, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 02/11/1981

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001181001539

Nơi cấp: *Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể nhà ăn Nhạc viện, tổ 51, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tập thể nhà ăn Nhạc viện, tổ 51, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội